

Bản án số: 125/2021/HS-ST

Ngày 29/11/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phúc Thịnh;**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: **Nguyễn Xuân Thuật.**

Ông: **Lê Văn Hoan.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Minh Hải** – Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì , TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Xuân Hưng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì. TAND huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2021/HSST ngày 09/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: **Đàm Anh T** – SN 27/02/1997. Tên gọi khác: Không. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn HT, xã TL, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: **Đàm Văn H4**, SN 1962. Con bà: **Đỗ Thị L4**, SN 1968. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: ông Đàm Văn H4, sinh năm 1962; bà Đỗ Thị L4, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn HT, xã TL, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. (Bà L4, ông H4 có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Bà Đàm Thị H2 – Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 10 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. (H2 có mặt tại phiên tòa)

* **Bị hại:** 1/ Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1995 (đã chết). Địa chỉ: Thôn HT, xã TL, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật, kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị hại: Ông Hoàng Văn Ng, sinh năm 1968 (bố đẻ bị hại). Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1973 (mẹ đẻ bị hại), địa chỉ: Thôn HT, xã TL, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

2/ Ông Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1946. Địa chỉ: Số 148 Sơn Tây, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

(Ông Q có mặt, bà N xin vắng mặt, ông Ng vắng mặt tại phiên tòa)

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Đàm Văn H4, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn HT, xã TL, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

+ Anh Nguyễn Thế P, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ dân phố HB, phường DN, quận Hà Đông, TP. Hà Nội.

(Ông H4 có mặt, anh P xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 30 ngày 12/5/2014, tại Km 10 + 180 tỉnh lộ 411 thuộc địa phận thôn Đức Thịnh – TL – Ba Vì xảy ra vụ TNGT giữa xe mô tô BKS 34L7-5060 do Đàm Anh T SN 27/02/1997 điều khiển chở sau là Hoàng Văn H SN 1995 di chuyển

theo hướng Sơn Tây đi Đá Chông va chạm với ông Nguyễn Hữu Q SN 1946 trú tại Quang Trung – Đống Đa – Hà Nội đang đi bộ từ bên phải sang bên trái đường (theo chiều di chuyển của T). Sau va chạm ông Q bị ngã xuống đường, xe mô tô bị đổ nghiêng rê trên mặt đường sau đó va chạm với xe ô tô BKS 33M-4261 do Nguyễn Thế P SN 1984 trú tại Dương Nội – Hà Đông điều khiển đi ngược chiều, T và H bị ngã văng ra đường. Hải bị xe ô tô BKS 33M-4261 chèn qua người. Hậu quả Hải chết tại chỗ, T và ông Q bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện 105 Sơn Tây.

Sau khi sự việc xảy ra, cơ quan CSĐT công an huyện Ba Vì phối hợp với các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông xác định như sau: Khám nghiệm theo hướng từ Sơn Tây đi Đá Chông. Lấy cột điện cao thế bên ngoài lề đường phải ký hiệu UBNDTL A1201D làm mốc và lấy mép đường bên phải theo hướng Sơn Tây đi Đá Chông làm chuẩn. - Đường tỉnh lộ 414 nơi xảy ra tai nạn giao thông thẳng, bằng phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, hai bên lề đường có vạch sơn liên màu trắng, ở giữa mặt đường có vạch sơn màu trắng đứt quãng. Mặt đường rộng 11,2 mét. Lề đường bên phải rộng 1,5 mét, lề đường bên trái rộng 0,5 mét. Đo từ mép trong của vạch sơn liên bên phải vào mép đường phải là 1,75 mét. Đo từ mép trái của vạch sơn liên vào mép đường trái là 1,55 mét. - Trên hiện trường có 02 vết cày đứt quãng, song song có chiều hướng từ Sơn Tây đi Đá Chông được xác định do các bộ phận của xe mô tô BKS 34L7-5060 tạo nên, trong đó: + *Vết cày (1) được xác định do đầu ngoài để chân giẫm trước bên trái xe mô tô BKS 34L7-5060 tạo nên, vết có diện (13,6 x 0,01) mét. Đầu vết cách mép đường phải 5,5 mét và cách tim giữa của vạch sơn đứt quãng giữa đường là 0,16 mét. Đầu vết nằm bên phần đường phải, cuối vết trùng với đầu ngoài bàn để chân giẫm trước bên trái xe mô tô và cách mép đường phải 5 mét. Đầu vết cày (1) cách đầu vết cày (2) là 1,5 mét đo theo chiều Sơn Tây đi Đá Chông.* + *Vết cày (2) được xác định do đầu ngoài tay cầm lái bên trái và thanh kim loại để tay gương bên trái xe mô tô BKS 34L7-5060 tạo nên, vết có diện (12,85 x 0,01) mét, đầu vết cách mép đường phải 5,8 mét và cách tim vạch sơn trắng giữa đường 0,16 mét. Đầu vết cày (2) nằm bên phần đường*

trái, cuối vết cày (2) trùng với đầu ngoài tay cầm lái và để tay gương và cách mép đường phải 4,3 mét. - Trên hiện trường có dấu vết máu được xác định của nạn nhân để lại sau tai nạn đã được người dân đổ cát lên trên che lấp diện vết cát và máu (4,6 x 0,9) mét, đầu vết cách mép đường phải 5,75 mét và cách đầu vết cày (1) là 2,4 mét, cuối vết cách trực trước xe mô tô BKS 34L7-5060 là 9,16 mét và cách mép đường phải 5,9 mét. - Xe mô tô BKS 34L7-5060 sau tai nạn nằm đổ nghiêng áp sườn trái xuống nền đường, đầu xe quay hướng Sơn Tây hơi chéch lề đường phải, đuôi xe hướng Đá Chông hơi chéch lề đường trái, mặt yên quay hướng lề đường phải hơi chéch hướng Đá Chông. Trục trước cách mép đường phải 4,5 mét, trục sau cách mép đường phải 5,1 mét. - Sau khi dọn sạch lớp cát phủ bên trên bề mặt đường thì thấy có 03 vạch sơn màu trắng đánh dấu trên mặt đường. Lực lượng Công an xã TL cho biết: Sau khi xảy ra tai nạn, Công an xã TL đã có mặt kịp thời tại hiện trường và dùng sơn trắng đánh dấu vị trí các nạn nhân nằm gần nhau được đánh số (3), (4), (5) trong đó: + Vị trí số (3) là của nạn nhân Hoàng Văn H (SN: 1995), đầu nạn nhân hướng lề đường phải cách mép đường phải 5,4 mét và cách đầu vết cày (1) là 2,4 mét, chân nạn nhân Hải cách mép đường phải 7,35 mét. Đầu nạn nhân Hải cách về hướng Đá Chông đến đầu nạn nhân Đàm Anh T (SN: 1997) được đánh số (4) là 3,2 mét. + Nạn nhân T được đánh dấu bằng sơn trắng đầu hướng Đá Chông cách mép đường phải 6,25 mét, chân cách mép đường phải 5,25 mét chéch hướng Sơn Tây. Đầu nạn nhân T cách đầu nạn nhân chưa rõ danh tính (được đánh số 5) đo theo chiều Sơn Tây đi Đá Chông hơi chéch mép đường phải là 1,3 mét. + Nạn nhân chưa rõ danh tính (sau này xác định là ông Nguyễn Hữu Q) đầu hướng Sơn Tây cách mép đường phải 4,3 mét, chân hướng Đá Chông chéch lề đường trái cách mép đường phải 5,8 mét.

Tiến hành khám nghiệm 02 phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Kết quả xác định: - Xe ô tô biển kiểm soát 33M-4261, sơn màu trắng, gắn biển taxi "Tây Đô" sau tai nạn khám thấy: Chiều rộng 2 má ngoài lốp trước 1,46m, chiều rộng 2 má ngoài lốp sau 1,44m; Toàn bộ kính đèn pha và xi nhan trước bên trái bị vỡ nứt có diện (25 x 14)cm, pha đèn bên trong kính bị vỡ phần dưới có diện (28 x 3)cm; Vỏ tai xe phía trước

bên trái bị cong vênh về sau trên tổng diện (73 x 70)cm, phần tai xe giáp đèn pha bị cong ra ngoài hở một khoảng 6cm; Mặt trước bên trái Ba đờ sóc trước có nhiều vết trượt xước sơn vỡ nhựa, bề mặt bám dính nhiều chất sơn màu đỏ có diện (38 x 25)cm, tâm vết cách đất 38cm, phần bám dính sơn màu đỏ có diện (20 x 27)cm phần trên cách đất 40cm, phần dưới cách đất 17cm và cách mép ngoài bên trái Ba đờ sóc 48cm; Mép ngoài bên trái phía trên Ba đờ sóc trước phần tiếp giáp với pha đèn và tai xe có bám chất màu đỏ (như máu khô) có diện (3,5 x 2)cm, tâm vết cách đất 59cm; Phần chắn bùn trước bên lái bị đứt rời mất ra ngoài còn lại phần chắn bùn nhựa màu đen phía sau dài 36cm, ghép phần chắn bùn thu được tại hiện trường trùng khớp với đoạn chắn bùn trước; Mặt ngoài la zăng bánh trước bên lái có vết trượt xước kim loại diện (6 x 2,5)cm, tâm vết cách đầu trục 10cm; Đèn gầm phía trước bên lái rời khỏi vị trí ban đầu tụt vào bên trong. - Xe mô tô biển kiểm soát 34L7-5060 sau tai nạn khám thấy: Toàn bộ ốp nhựa đầu xe, đèn pha và xi nhan trước bị vỡ rời mất, đồng hồ công tơ mét mắc các dây điện buông rơi tự do; Mặt trước thanh kim loại bắt chân gương chiếu hậu bên trái trượt xước cong vênh mài mòn kim loại bám dính chất màu trắng có diện (3 x 0,2)cm; Mặt ngoài ốp tay lái bên trái trượt xước lõm bẹp kim loại có diện (2 x 1)cm, tay lái bị cong vênh về bên trái; Mặt ngoài phía trên trái mặt nạ có vết trượt xước nứt nhựa diện (5 x 4)cm, tâm vết cách đất 85cm; Mặt trước bên trái chắn bùn trước có nhiều vết trượt xước nhựa có diện (11 x 6)cm, tâm vết cách đầu chắn bùn 5cm, cách đất 60cm; Mặt ngoài phía trước cần số có vết trượt xước kim loại bám dính chất màu trắng diện tròn đường kính 0,5cm; Đế chân giẫm trước bên trái đầu ngoài trượt xước rách cao su, đầu thanh kim loại đế chân giẫm trước bên trái mặt trước bị trượt xước mài mòn kim loại hình cung diện (1 x 0,5)cm; Mặt ngoài bên trái tay nâng yên trượt xước mài mòn kim loại có diện (30 x 1)cm, đầu vết cách đất 64cm; Ốp nhựa giảm xóc trước bên phải bị gãy rời mất, còn lại phần nhựa gắn ốc; Mặt trước ống giảm xóc trước bên phải có nhiều vết trượt xước sạch bụi có diện (10 x 2,5)cm, tâm vết cách đất 65cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 32, ngày 20/6/2014 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Ba Vì kết luận phần hư hỏng thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát

33M-4261 là 5.250.000 đồng (năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) và xe mô tô biển kiểm soát 34L7-5060 là 1.360.000 đồng (một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Đối với thương tích của ông Nguyễn Hữu Q, CQĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích. Tuy nhiên, ông Q đã có đơn xin từ chối giám định thương tích.

Tại Bản kết luận giám định số: 368/C54(P6), ngày 19/03/2015 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đàm Anh T tại thời điểm giám định là: 50%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 181/KLGĐ, ngày 16/06/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: - *Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 12/05/2014, bị can Đàm Anh T bị bệnh "Rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định". Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (bệnh có mã số F60.3). Bị can đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi.*

Quá trình điều tra đã xác định: Hồi 10h30' ngày 12/5/2014, Đàm Anh T chưa có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hamco, kiểu dáng Wave, màu đỏ-bạc, BKS: 34L7-5060 chở anh Hoàng Văn H ngồi phía sau đi trên đường tỉnh lộ 414 theo hướng từ Sơn Tây đi Đá Chông. Khi xe mô tô do T điều khiển đi đến Km 10+180 thuộc địa phận thôn Đức Thịnh - xã TL, T phát hiện thấy phía trước cách khoảng 08 mét có ông Nguyễn Hữu Q đang đi bộ qua đường (*từ bên phải sang bên trái theo chiều đi của xe mô tô do T điều khiển*). Đồng thời, T cũng phát hiện thấy phía trước bên phần đường ngược chiều đang có 01 xe ô tô taxi hãng "Tây Đô", BKS: 33M-4261 vận hành ngược chiều đến do anh Nguyễn Thế P điều khiển. T không giảm tốc độ và điều khiển cho xe mô tô đi ở gần với vạch sơn trắng giữa đường. Ông Q đang đi bộ qua đường thấy có xe ô tô taxi BKS: 33M-4261 đang từ hướng Đá Chông đi đến thì dừng lại ở khu vực gần vạch sơn trắng giữa đường bên phần đường của xe mô tô do T điều khiển. Lúc này, xe mô tô do T điều khiển cũng vừa đi đến đó. T đã đánh lái sang bên trái để vượt qua phía trước mặt ông Q nhưng tay lái bên phải và cánh yếm phải của xe mô tô đã va quệt vào thân người bên trái của ông Q làm cho ông Q bị ngã văng xuống mặt đường. T bị mất lái làm xe mô tô đổ nghiêng rê trên mặt đường, T và Hải bị ngã văng ra đường.

Hải bị bánh trước bên trái xe ô tô taxi BKS: 33M-4261 đã chèn qua phần ngực của anh Hải. Sau đó, P đánh lái nhiều về bên phải để bánh sau không chèn qua người anh Hải. Anh P điều khiển xe ô tô vào lề đường phải để dừng lại. Khi xe ô tô chưa kịp dừng, có nhiều người dân chạy ra dơ tay yêu cầu P dừng, xuống xe trong đó có anh Nguyễn Mạnh H5 (SN 1972) và Nguyễn Mạnh C4 (SN 1981) đều trú tại thôn Đức Thịnh - xã TL - Ba Vì. Do sợ bị đánh, P đã không dừng hẳn để xuống xe mà đã tăng ga cho xe ô tô của mình đi khỏi hiện trường. Anh C4 dùng xe mô tô của mình đuổi theo xe ô tô của anh P đồng thời gọi điện cho anh Đỗ Trung K (SN: 1981; HKTT: thôn Hát Giang - xã TL - Ba Vì; anh K làm nghề lái xe ô tô taxi hãng "Sơn Tây") để cùng hỗ trợ truy đuổi theo. Anh P điều khiển xe ô tô taxi BKS: 33M-4261 chạy theo hướng về TX Sơn Tây. Sau đó, anh P rẽ vào đường Hồ Chí Minh và chạy theo hướng TX Sơn Tây đi TT Xuân Mai - Chương Mỹ. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận xã Hoà Thạch - huyện Quốc Oai - Hà Nội, thấy xe ô tô tuần tra của tổ công tác của lực lượng CSGT - CATP. Hà Nội (thuộc trạm CSGT số 11 đóng tại huyện Quốc Oai) đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát và đang đi ngược chiều đến, anh P đã chủ động lái xe sang bên trái đường và dừng lại trước đầu xe ô tô của lực lượng CSGT để trình báo về vụ tai nạn giao thông vừa xảy ra và nhờ giúp đỡ vì anh P đang bị truy đuổi. Cùng lúc đó, anh K cũng điều khiển xe ô tô taxi hãng "Sơn Tây" đuổi đến đó. Tổ tuần tra của trạm CSGT số 11 đã thông báo cho Công an huyện Ba Vì đến đưa anh P và những người đi cùng về trụ sở để làm rõ. Tại cơ quan điều tra, Đàm Anh T đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Đối với anh Nguyễn Thế P: Ngày 12/5/2014, anh P có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khi bị can Đàm Anh T điều khiển xe mô tô chở anh H và quyết vào ông Q đang đi bộ đến giữa đường gây tai nạn, T, anh H và ông Q ngã ra đường, xe mô tô của T đổ rê trượt trên mặt đường. Đúng lúc này, anh P điều khiển xe ô tô đi theo hướng Đá Chông - Sơn Tây đến nơi đã va chạm với xe mô tô và chèn qua người anh H (lúc này đã bị ngã nằm ra đường). Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan CSĐT không đủ cơ sở chứng minh: Khi điều khiển xe ô tô gặp tai nạn, chèn qua người anh H, anh P đi đúng

phần đường hay không; cũng không đủ cơ sở xác định trường hợp gặp tai nạn của anh P có thuộc Sự kiện bất ngờ hay không? Do không đủ căn cứ xác định lỗi vi phạm của anh P nên cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với anh Nguyễn Thế P trong vụ án này.

Đối với ông Nguyễn Hữu Q: khi đi bộ từ lề đường bên phải sang bên trái đường *(theo hướng Sơn Tây - Đá Chông)*, ông Q đã quan sát kỹ các phương tiện lưu thông trên đường. Khi đi đến giữa đường, phát hiện xe ô tô do anh P điều khiển đang đi tới gần, ông Q đã chủ động dừng lại chờ cho xe anh P đi qua. Ông Q không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông nêu trên. Do đó, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với ông Q trong vụ án này.

Đối với ông Đàm Văn H4 *(là bố đẻ của bị can Đàm Anh T và là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hamco, kiểu dáng Wave, màu đỏ-bạc, BKS: 34L7-5060)*: Ngày 12/5/2014, T tự ý lấy phương tiện trên để chở H đi làm sau đó gây ra vụ tai nạn giao thông. Khi đó, ông H4 không có mặt ở nhà, không biết việc T tự ý lấy xe. Ông H4 cũng không giao xe cho T. Do đó, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với ông H4 trong vụ án này.

Về dân sự: Sau tai nạn, anh Nguyễn Thế P đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Hoàng Văn H *(ông Hoàng Văn Ng và bà Nguyễn Thị N là bố, mẹ anh Hải)* số tiền 210.000.000 đồng *(hai trăm mười triệu đồng)*; hỗ trợ cho bị can Đàm Anh T số tiền 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng)*. Gia đình bị can Đàm Anh T đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Hoàng Văn H số tiền 2.000.000 đồng *(hai triệu đồng)*. Gia đình nạn nhân Hoàng Văn H không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự và đã có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho anh Nguyễn Thế P và bị can Đàm Anh T.

Vật chứng và đồ vật thu giữ: Đối với hai phương tiện gây tai nạn là chiếc xe mô tô BKS 34L7 - 5060 và xe ô tô BKS 33M - 4261. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số: 119/CT-VKS ngày 05/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đàm Anh T về tội "Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đàm Anh T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS 1999 sửa đổi bổ sung 2009; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 98; Điều 101 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017, xử phạt bị cáo Đàm Anh T từ 18 đến 24 tháng tù. Về vật chứng vụ án: Đối với hai phương tiện gây tai nạn là chiếc xe mô tô BKS 34L7 - 5060 và xe ô tô BKS 33M - 4261. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật. Về dân sự: Sau tai nạn, anh Nguyễn Thế P đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Hoàng Văn H (*ông Hoàng Văn Ng và bà Nguyễn Thị N là bố, mẹ anh H*) số tiền 210.000.000 đồng (*hai trăm mười triệu đồng*); hỗ trợ cho bị can Đàm Anh T số tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*). Gia đình bị can Đàm Anh T đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Hoàng Văn H số tiền 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*). Gia đình nạn nhân Hoàng Văn H không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về tổn thất tính mạng, tinh thần, và về dân sự. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đàm Anh T đã nhận thức hành vi phạm tội của mình, trên cơ sở công bố toàn bộ lời khai của bị cáo tại CQĐT, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 ngày 12/5/2014, Đàm Anh T chưa có giấy phép lái xe mô tô hai bánh theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 34L7-5060 chở phía sau là Hoàng Văn H di chuyển trên đường Tỉnh lộ 414 hướng Sơn Tây đi Đá Chông. Khi đi đến Km10+180 thuộc địa phận thôn Đức Thịnh – TL – Ba Vì, T phát hiện ông Nguyễn Hữu Q đi bộ qua đường và đã đi đến giữa gần tim đường, phía trước có xe ô tô do anh Nguyễn Thế P điều khiển đang đi ngược chiều đến. Nhưng T đã không giảm tốc độ tránh về bên phải mà tiếp tục điều khiển xe đánh lái sang trái để tránh và vượt về phía trước mặt ông Q dẫn đến va quệt vào ông Q gây ra vụ tai nạn giao thông. Dẫn đến hậu quả, anh Hoàng Văn H bị tử vong ngay tại hiện trường. Hành vi trên của T đã phạm vào Điều 09, 12, 14 Luật giao thông đường bộ gây ra hậu quả nghiêm trọng. Do vậy, HĐXX đã có đầy đủ căn cứ chứng minh hành vi bị cáo Đàm Anh T thực hiện ngày 12/5/2014 đã phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung 2009.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và làm cho tình hình giao thông trên địa bàn thêm phức tạp. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi do bị cáo thực hiện cần thiết có một mức

hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện, nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đàm Anh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại thiệt hại về tính mạng và tinh thần, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, luật sư Đàm Thị H2 bào chữa cho bị cáo T có quan điểm: bị cáo Đàm Anh T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai nhận tội, bị cáo đã ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả về thiệt hại tính mạng, tinh thần cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, khi gây ra vụ tai nạn giao thông, bản thân bị cáo cũng bị thương tích nặng ở vùng đầu dẫn đến chấn thương sọ não, thường xuyên phải đi bệnh viện điều trị, phải mổ não 04 lần, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, hiện sức khỏe bị cáo yếu, hạn chế về nhận thức, hoạt động lời nói, cử chỉ chậm đang điều trị tiếp tại gia đình, hoàn cảnh gia đình bị cáo cực kỳ khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo của địa phương, bố đẻ bị cáo thường xuyên đau ốm nhiều năm nay, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo T được hưởng án treo, cải tạo giáo dục tại địa phương để gia đình có điều kiện chăm sóc, chạy chữa bệnh, nuôi dưỡng bị cáo. HĐXX xét thấy quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế hiện nay của gia đình bị cáo, phù hợp với

chính sách nhân đạo của nhà nước, cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, do vậy yêu cầu của luật sư là có căn cứ, đúng pháp luật được chấp nhận.

Qua phân tích, nhận định nêu trên, HĐXX xét thấy bị cáo Đàm Anh T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, quá trình điều tra, bị cáo Đàm Anh T thành khẩn khai nhận tội, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, bị cáo T cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả về thiệt hại tính mạng, tinh thần cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, khi gây ra vụ tai nạn giao thông, bản thân bị cáo cũng bị thương tích nặng ở vùng đầu dẫn đến chấn thương sọ não, thường xuyên phải đi bệnh viện điều trị, phải mổ não 04 lần, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, hiện sức khỏe bị cáo yếu, hạn chế về nhận thức, hoạt động lời nói, cử chỉ chậm đang điều trị tiếp tại gia đình, hoàn cảnh gia đình bị cáo cực kỳ khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo của địa phương, bố đẻ bị cáo thường xuyên đau ốm nhiều năm nay. Do vậy HĐXX xem xét điều kiện hoàn cảnh thực tế gia đình và bản thân bị cáo, cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, hưởng chính sách nhân đạo của nhà nước, xét thấy bị cáo Đàm Anh T có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, do vậy không cần buộc bị cáo Đàm Anh T phải chấp hành hình phạt tù, mà áp dụng Điều 60 BLHS 1999 sửa đổi bổ sung 2009 cho bị cáo Đàm Anh T được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội.

Đối với anh Nguyễn Thế P: Ngày 12/5/2014, anh P có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khi bị can Đàm Anh T điều khiển xe mô tô chở anh Hải va quệt vào ông Q đang đi bộ đến giữa đường gây tai nạn, T, anh H và ông Q ngã ra đường, xe mô tô của T đổ rê trượt trên mặt đường. Đúng lúc này, anh P điều khiển xe ô tô đi theo hướng Đá Chông - Sơn Tây đến

noi đã va chạm với xe mô tô và chèn qua người anh Hải (lúc này đã bị ngã nằm ra đường). Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan CSĐT không đủ cơ sở chứng minh: Khi điều khiển xe ô tô gặp tai nạn, chèn qua người anh H, anh P đi đúng phần đường hay không; cũng không đủ cơ sở xác định trường hợp gặp tai nạn của anh P có thuộc Sự kiện bất ngờ hay không? Do không đủ căn cứ xác định lỗi vi phạm của anh P nên cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với anh Nguyễn Thế P trong vụ án này.

Đối với ông Nguyễn Hữu Q: khi đi bộ từ lề đường bên phải sang bên trái đường (*theo hướng Sơn Tây - Đá Chông*), ông Q đã quan sát kỹ các phương tiện lưu thông trên đường. Khi đi đến giữa đường, phát hiện xe ô tô do anh P điều khiển đang đi tới gần, ông Q đã chủ động dừng lại chờ cho xe anh P đi qua. Ông Q không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông nêu trên. Do đó, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với ông Q trong vụ án này.

Đối với ông Đàm Văn Hân (*là bố đẻ của bị can Đàm Anh T và là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hamco, kiểu dáng Wave, màu đỏ-bạc, BKS: 34L7-5060*): Ngày 12/5/2014, T tự ý lấy phương tiện trên để chở Hải đi làm sau đó gây ra vụ tai nạn giao thông. Khi đó, ông H4 không có mặt ở nhà, không biết việc T tự ý lấy xe. Ông H4 cũng không giao xe cho T. Do đó, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với ông H4 trong vụ án này.

Về dân sự: Sau tai nạn, bị cáo Đàm Anh T và gia đình đã đến thăm hỏi, bồi thường thiệt hại về tính mạng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì về tổn thất tính mạng, tinh thần hay dân sự.

Về vật chứng vụ án: Đối với hai phương tiện gây tai nạn là chiếc xe mô tô BKS 34L7 - 5060 và xe ô tô BKS 33M - 4261. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Xử: Tuyên bố bị cáo Đàm Anh T phạm tội: "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*"

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; Điều 69; Điều 74; Điều 47; Điều 60 BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Đàm Anh T: 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (*Bốn mươi tám*) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đàm Anh T về UBND xã TL, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đàm Anh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 BLTTHS

Bị cáo Đàm Anh T, người đại diện theo pháp luật, người bào chữa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn Hữu Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Ông Đàm Văn Hân được quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Thế P được quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- Chi cục thi hành án huyện Ba Vì;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Phúc Thịnh

